

Số: 2028/TCT-CS

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2012

V/v: Xử phạt vi phạm pháp luật về thuế

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Cần Thơ

Trả lời công văn 170/CT-TTr ngày 25/4/2012 của Cục Thuế thành phố Cần Thơ về việc xử lý vi phạm pháp luật về phí bảo vệ môi trường đối với Chi nhánh Công ty TNHH DV-TM-VT Vinh Pháp. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 của Chính phủ quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí:

- Khoản 1, Điều 5 quy định:

"1. Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí là hai năm kể từ ngày vi phạm hành chính được thực hiện".

- Khoản 3 và khoản 4, Điều 8 quy định:

"3. Ngoài các hình thức xử phạt được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính còn có thể bị buộc áp dụng một hoặc những biện pháp khắc phục hậu quả sau:

- a) Buộc phải bồi hoàn số tiền thất thoát do vi phạm hành chính trong lĩnh vực phí, lệ phí gây ra;
- b) Phải chịu mọi chi phí để thực hiện việc hoàn trả tiền chênh lệch do thực hiện sai pháp luật về phí, lệ phí cho đối tượng nộp phí, lệ phí;
- c) Truy thu các khoản phí, lệ phí trốn nộp;
- d) Tịch thu toàn bộ số tiền chênh lệch phí, lệ phí có được do vi phạm hành chính.

4. Các hình thức xử phạt bổ sung và các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 2 và 3 trên đây chỉ được áp dụng kèm theo hình thức xử phạt quy định tại khoản 1 Điều này. Trong trường hợp vi phạm hành chính đã hết thời hiệu xử phạt hoặc hết thời hạn ra quyết định xử phạt thì không xử phạt, nhưng vẫn bị áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 3 Điều này".

- Tại Khoản 6, Điều 10, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm pháp luật về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế quy định:

"6. Vi phạm do chưa nắm được chính sách pháp luật về thuế".

- Tại Khoản 3, Điều 8, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định:

- Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 12, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định:

"1. Các hành vi vi phạm bị xử phạt chậm nộp tiền thuế của người nộp thuế, bao gồm:

a) Nộp tiền thuế chậm so với thời hạn quy định, thời hạn được gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan thuế, trong quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế của cơ quan thuế;

b) Nộp thiếu tiền thuế do khai sai số thuế phải nộp, số thuế được miễn, số thuế được giảm, số thuế được hoàn của các kỳ khai thuế trước, nhưng người nộp thuế đã tự phát hiện ra sai

sót và tự giác nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước trước thời điểm nhận được quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Mức xử phạt là 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền thuế chậm nộp đối với hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này.

Số ngày chậm nộp tiền thuế bao gồm cả ngày lễ, ngày nghỉ theo chế độ quy định và được tính từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn nộp thuế, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo hoặc trong quyết định xử lý của cơ quan thuế đến ngày người nộp thuế đã tự giác nộp số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách nhà nước".

- Tại Khoản 1 và Khoản 2, Điều 13, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định:

"1. Các trường hợp khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền được hoàn, bao gồm:

a) Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn, giảm, nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ ...

2. Mức xử phạt đối với các hành vi vi phạm quy định tại khoản 1 Điều này là 10% tính trên số tiền thuế khai thiếu hoặc số tiền thuế được hoàn, số thuế được miễn, giảm cao hơn so với mức quy định của pháp luật về thuế".

- Tại Khoản 3, Điều 66, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 của Chính phủ quy định:

"3. Việc xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật về thuế đã xảy ra trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành được áp dụng theo quy định của pháp luật có hiệu lực thi hành tại thời điểm đó.

Trường hợp mức xử phạt đối với cùng một hành vi quy định tại Nghị định này nhẹ hơn mức xử phạt quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành thì được áp dụng mức xử phạt theo quy định của Nghị định này, kể cả trường hợp hành vi vi phạm đã bị lập biên bản, nhưng cơ quan có thẩm quyền chưa ra quyết định xử lý hoặc đã ra quyết định xử lý nhưng đang trong thời hiệu giải quyết khiếu nại".

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Chi nhánh Công ty TNHH DV-TM-XD-VT Vinh Phát không nộp phí bảo vệ môi trường từ năm 2006 đến năm 2009 và số tiền phí chậm nộp bị xử phạt như sau:

- Đối với số phí bảo vệ môi trường từ năm 2006 đến hết tháng 6 năm 2007 thực hiện truy thu theo quy định tại Nghị định số 106/2003/NĐ-CP ngày 23/9/2003 nêu trên.

- Đối với số phí bảo vệ môi trường từ ngày 1/7/2007 đến năm 2009 thực hiện truy thu và xử phạt theo quy định tại Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 7/6/2007 như sau:

+ Xử phạt theo mức 0,05% mỗi ngày tính trên số tiền phí bảo vệ môi trường chậm nộp (theo quy định tại Điều 12, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP nêu trên).

+ Xử phạt 10% tính trên số tiền phí bảo vệ môi trường truy thu do không kê khai (theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 98/2007/NĐ-CP nêu trên).

- Kể từ ngày đầu tiên quá hạn nộp theo Quyết định số 933/QĐ-CT ngày 21/10/2010 của Cục Thuế thành phố Cần Thơ (ngày 2/11/2010) mà Chi nhánh Công ty TNHH DV-TM-XD-VT Vinh Phát chưa nộp số tiền thuế bị truy thu và xử phạt vào ngân sách nhà nước thì bị xử phạt chậm nộp 0,05% tính trên mỗi ngày chậm nộp đối với số tiền ghi trong quyết định xử lý vi phạm pháp luật về thuế đến ngày Chi nhánh Công ty đã nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước ghi trên chứng từ nộp tiền vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Cần Thơ được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Pháp chế (BTC);
- Vụ Pháp chế (TCT);
- Lưu VT, CS (2b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG
Cao Anh Tuấn**